

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH T

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 124/2018/QĐ - TA

Cái Bè, ngày 22 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, T

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Bà Nguyễn Kim Ngọc Giàu.
2. Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Kim Liêu.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 127/2018/QĐ - TA ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với:

Họ và tên: **Trần Văn T**; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 15/10/1988. Tại thị trấn C, huyện C, tỉnh T.

CMND số: 312140959, cấp ngày 12/11/2012, nơi cấp: CA tỉnh T.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 7/12.

Nguyên quán: thị trấn C, huyện C, tỉnh T.

HKTT và chỗ ở hiện nay: Số 388B, tổ 20, khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Phụ giúp gia đình.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Con ông: Trần Văn H (1961) và bà Nguyễn Thị L (1964).

(Trần Văn T vắng mặt).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đinh Thế Anh – Phó Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C, tỉnh T.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

3. Đại diện Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh T: Ông Võ Văn Nhã
– Phó Trưởng Công an thị trấn C.

NHẬN THẤY:

+ Tại bản tự khai của Trần Văn T và các tài liệu trong hồ sơ thể hiện Trần Văn T bắt đầu sử dụng ma túy vào ngày 10/9/2017. Ngày 29/9/2017 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh T đã ban hành quyết định số 235/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” thời hạn là 03 tháng. Ngày 29/12/2017 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh T đã ban hành giấy chứng nhận số 28/GCN-UBND về việc đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đối với T. Ngày 20/10/2018 T tiếp tục sử dụng ma túy.

+ Ngày 23/10/2018 Công an thị trấn C lập biên bản vi phạm hành chính đối với Trần Văn T về hành vi sử dụng ma túy và tiến hành xét nghiệm nước tiểu của T thì T dương tính với ma túy và theo biên bản xét nghiệm ngày 23/10/2018 có xác nhận của Trạm y tế thị trấn C thì Trần Văn T dương tính với ma túy. Do đó, Công an thị trấn C lập thủ tục đề nghị Phòng tư pháp huyện C thẩm định hồ sơ, giải quyết đưa đối tượng Trần Văn T vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tại tờ trình số 647/Ttr-P.LĐT BXH ngày 06/11/2018, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn T vào Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh T.

- Tại phiên họp:

+ Đại diện Ủy ban nhân dân thị trấn C trình bày ý kiến: Đối với Trần Văn T có nơi cư trú ổn định, không tiền án, tiền sự. Đối tượng T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (dạng đá) từ ngày 10/9/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh T đã ban hành quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” thời hạn là 03 tháng. Sau khi chấp hành xong quyết định. Vào ngày 20/10/2018 T lại sử dụng ma túy (dạng heroin) với hình thức chích vào cơ thể. Tại địa phương T có hành vi quậy phá gia đình, gia đình không quản lý nổi khi T lên cơn nghiện nên gia đình đã đưa T đi cai nghiện tự nguyện. Sau khi có quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, gia đình sẽ đón T về đưa đi cai nghiện bắt buộc nên đề xuất áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn T với thời hạn 12 đến 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh T.

+ Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị xem xét căn cứ tính pháp lý của việc lập hồ sơ và đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn T với thời hạn 12 đến 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh T.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C phát biểu ý kiến, nhận định quy trình lập hồ sơ, xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn T đã được các cơ quan tiến hành đúng quy định pháp luật. Do T có hành vi quấy phá gia đình, gia đình không quản lý nổi khi T lên cơn nghiện nên gia đình đã đưa T đi cai nghiện tự nguyện. Sau khi có quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, gia đình sẽ đón T về đưa đi cai nghiện bắt buộc nên đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn T thời hạn 12 đến 14 tháng.

+ Người bị đề nghị Trần Văn T được tổng đạt thông báo thụ lý và quyết định mở phiên họp nhưng vắng mặt không có lý do.

+ Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và ý kiến của Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào bản tự khai của Trần Văn T, theo biên bản xét nghiệm ngày 23/10/2018 có xác nhận của Trạm y tế thị trấn C thì Trần Văn T dương tính với ma túy cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và ý kiến của Cơ quan đề nghị đã có đủ cơ sở để kết luận Trần Văn T là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ –CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Xét hồ sơ đề nghị đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh T lập còn thời hiệu, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 4, Điều 8, Điều 11 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và Điều 1 của Nghị định 136/2016/NĐ –CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ. Trưởng Phòng Tư pháp huyện C có văn bản kiểm tra tính pháp lý hồ sơ và Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C có tờ trình đề nghị xử lý hành chính đưa vào cai nghiện bắt buộc đối với T là đúng trình tự thủ tục quy định tại các Điều 12, Điều 13 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và Điều 1 của Nghị định 136/2016/NĐ –CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Xét hành vi vi phạm và nhân thân Trần Văn T cho thấy T nghiện ma túy (dạng đá) bắt đầu từ ngày 10/9/2017, đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn C ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn là 03 tháng. Sau khi chấp hành xong, ngày 20/10/2018 T tiếp tục sử dụng ma túy. T sử dụng ma túy bằng hình thức chích trực tiếp ma túy vào cơ thể, trong các ngày sử dụng gần nhất 20/10/2018 Trần Văn T có hành vi sử dụng ma túy là Heroin hình thức sử dụng là chích trực tiếp vào cơ thể. Khi kiểm tra thì Trần Văn T dương tính với ma túy. Do T có hành vi quấy phá gia đình, gia đình không quản lý nổi khi T lên cơn nghiện nên gia đình đã đưa T đi cai nghiện tự nguyện. Sau khi có quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, gia đình sẽ đón T về đưa đi cai nghiện bắt buộc. Do đó, để cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy cho T để T sớm tái hòa nhập cộng đồng, xã hội thì áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc là phù hợp. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát chưa phù hợp với tình hình thực tế của đối tượng T tại địa phương, cần xem xét đề nghị của Đại diện Ủy ban nhân dân thị trấn C và Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C. Vì vậy để tạo điều kiện cho T sớm tái hòa nhập với cộng đồng thì thời hạn 18 tháng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T là phù hợp.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 95; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ –CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn T.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng. Kể từ ngày Trần Văn T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh T.

3. Trần Văn T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện C có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C, tỉnh T phối hợp với Công an huyện C, tỉnh T đưa Trần Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- Người bị đề nghị;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Phòng LĐ-TB &XH huyện C;
- UBND thị trấn C;
- Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở LĐTBXH tỉnh T;
- Lưu.

THẨM PHÁN

NGUYỄN KIM NGỌC GIÀU

